

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 11-12

Môn Học : Bệnh cá II (206305) - Số Tín Chi: 3

Ngày Thi : 04/05/2012 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD302

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (70%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	09141027	HOÀNG NHƯ PHÚC	DH09NY	1	<i>Phu</i>	9	9	8,5	8,7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
<del>20</del>	<del>09141095</del>	<del>THẠCH NGỌC VINH QUANG</del>	<del>DH09NY</del>							<del>V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10</del>	<del>0 1 2 3 4 5 6 7 8 9</del>
21	09141130	LÊ ĐỨC TÂN	DH09NY	1	<i>Tan</i>	8	9	7,5	7,9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
22	09141107	TRẦN QUANG THÀNH	DH09NY	1	<i>Tran</i>	8	9	8,5	8,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
23	09141110	NGUYỄN VĂN THOẠI	DH09NY	1	<i>Thoi</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
24	09141113	TRẦN DƯƠNG MỸ TIẾN	DH09NY	1	<i>Tran</i>	9	9	8	8,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
25	09141116	NGUYỄN TRUNG TÍNH	DH09NY	2	<i>Tru</i>	9	9	8,5	8,7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
26	09141122	TRƯƠNG THỊ MỸ ÚT	DH09NY	2	<i>Myh</i>	9	9	8,5	8,7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
27	09141123	NGUYỄN NGỌC THANH VÂN	DH09NY	1	<i>Phan</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
<del>28</del>	<del>09141125</del>	<del>VÕ DƯƠNG VƯƠNG</del>	<del>DH09NY</del>							<del>V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10</del>	<del>0 1 2 3 4 5 6 7 8 9</del>
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
										V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 26; Số tờ: 36

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 23 tháng 5 năm 2012

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;  
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

*Ngô T. Ngọc Hân*

*Uhm*

*Uhm*

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Mã nhận dạng 01773

Trang 1/2

Học Kỳ 2 - Năm Học 11-12

Môn Học : Bệnh cá II (206305) - Số Tín Chi: 3

Ngày Thi : 04/05/2012 Giờ thi: 09g30 - phút Phòng thi RD302

Nhóm Thi : Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	09141043	LƯƠNG THỊ HOÀNG ANH	DH09NY	1	<i>Luong</i>	9	9	9	9,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2	09141052	NGÔ LÊ HÀI DƯƠNG	DH09NY	2	<i>Ngô</i>	9	9	9	9,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
3	09141055	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐIỆP	DH09NY	1	<i>Nguyen</i>	8	9	7	7,5	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
4	09141010	HUYỀN THỊ HOÀNG GIANG	DH09NY	1	<i>Huyen</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
5	09141057	TRẦN NGỌC GIANG	DH09NY	1	<i>Tran</i>	8	9	8,5	8,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
6	09141127	NGUYỄN THỊ TƯỜNG HẠNH	DH09NY	2	<i>Nguyen</i>	8	9	8,5	8,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
7	09141061	ĐOÀN THỊ THU HIỀN	DH09NY	1	<i>Hien</i>	9	9	8,5	8,7	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
8	09141013	VÕ THỊ THU HIỀN	DH09NY	1	<i>Thu</i>	9	9	8	8,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
9	09141015	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	DH09NY	2	<i>Thuy</i>	9	9	9	9,0	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
10	09141017	ĐẶNG QUANG KHÁI	DH09NY	2	<i>Quang</i>	8	9	9	8,9	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
11	09141068	CHÂU BÍCH LIÊN	DH09NY	2	<i>Chau</i>	9	9	8	8,3	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
12	09141070	LÝ MỸ LINH	DH09NY	2	<i>Ly</i>	9	9	7	7,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
13	09141018	NGUYỄN PHÚC LỘC	DH09NY	2	<i>Phuc</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
14	09141129	BÙI THỊ TRÚC MAI	DH09NY	1	<i>Bui</i>	8	9	8,5	8,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
15	09141077	NGUYỄN QUỐC NAM	DH09NY	1	<i>Nam</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
16	09141022	LÊ THỊ KIM NGÂN	DH09NY	2	<i>Nguyen</i>	8	9	8	8,2	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
17	09141086	NGUYỄN VŨ NGUYỄN	DH09NY	1	<i>Vu</i>	8	0	0	0,8	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
18	09141088	NGUYỄN THÀNH NHÂN	DH09NY	1	<i>Nguyen</i>	8	9	8,5	8,6	V 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

Số bài: 25; Số tờ: 36

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 23 tháng 5 năm 2012

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;  
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

*Ngô Thị Ngọc Hân*

*[Signature]*

*[Signature]*